

Số: 81/2017/QĐST-HNGĐ

G, ngày 11 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 120/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th;

Bị đơn: Anh Lê Văn Đ;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện G, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ các Điều 212, 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận cụ thể của các đương sự như sau:

2.1. Về nuôi con chung và cấp dưỡng: Chị Th và anh Đ có 02 con chung chưa thành niên là Lê Mi N, sinh ngày 21/01/2014 và Lê Trung N, sinh ngày 21/3/2016.

Giao cháu Lê Trung N cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Mi N cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích, Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội Liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí trong vụ án là 150.000 đồng, mỗi đương sự phải chịu 75.000 đồng. Chị Th tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0000451 ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Chị Th và anh Đ đã đóng đủ tiền án phí.

Chị Th được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- UBND xã K, huyện G, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Thành Nhơn